CHÚ DẪN

HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH		TÊN KÝ HIỆU
	CẤP TRÊN PHÂN BỔ	Cấp huyện xác định bổ sung	
LUA	mã hiệu LUA	mã KH LUA	Đất trồng lúa
LUC	mã hiệu LUC	mã KH LUC	Đất chuyên trồng lúa nước
HNK		mã hiệu HNK	Đất trồng cây hàng năm còn lại
CLN	mã hiệu CLN	mã KH CLN	Đất trồng cây lâu năm
RPH	mã hiệu RPH	mã KH RPH	Đất rừng phòng hộ
RSX	mã hiệu RSX	mã KH RSX	Đất rừng sản xuất
RDD	mã hiệu RDD	mã KH RDD	Đất rừng đặc dụng
RSX	mã hiệu RSN		Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên
NTS		mã hiệu NTS	Đất nuôi trồng thủy sản
NKH		NKH	Đất nông nghiệp khác
CQP	mã hiệu CQP		Đất quốc phòng
CAN	mã hiệu CAN		Đất an ninh
SKK	mã hiệu SNK		Đất khu công nghiệp
SKN	mã hiệu SKN		Đất cụm công nghiệp
TMD	mã hiệu TMD	mã KH TMD	Đất thương mại dịch vụ
SKC	mã hiệu SKC	mã KH SKC	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh
SKS	mã hiệu SKS	mã KH SKS	Đất cho hoạt động khoáng sản
SKX		mã hiệu SKX	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, gốm sứ
DHT	mã hiệu DHT	mã KH DHT	Đất phát triển hạ tầng
	mã hiệu DGT	mã KH DGT	Đất giao thông
	mã hiệu DTL	mã KH DTL	Đất thủy lợi
DVH	mã hiệu DVH	mã KH DVH	Đất cơ sở văn hóa
DYT	mã hiệu DYT	mã KH DYT	Đất cơ sở y tế
DGD	mã hiệu DGD	mã KH DGD	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo

HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH		TÊN KÝ HIỆU
	CẤP TRÊN PHÂN BỔ	Cấp huyện xác định bổ sung	
DTT	mã hiệu DTT	mã KH DTT	Đất cơ sở thể dục thể thao
DNL	mã hiệu DNE	mã KH DNE	Đất công trình năng lượng
DBV	mã hiệu DBV	mã KH DBV	Đất công trình bưu chính viễn thông
TON	mã hiệu TON		Đất cơ sở tôn giáo
DDT	mã hiệu DDT	mã KH DDT	Đất có di tích lịch sử văn hóa
NTD	mã hiệu NTD	mã KH NTD	Đất nghĩa trang, nghĩa địa
DRA	mã hiệu DRA	mã KH DRA	Đất bãi thải, xử lý chất thải
	mã hiệu DLC	mã KH DLC	Đất danh lam thắng cảnh
DSH		mã hiệu DSH	Đất sinh hoạt cộng đồng
DKV		mã hiệu DKV	Đất khu vui chơi giải trí công cộng
ONT	mã hiệu ONT	mã KH ONT	Đất ở tại nông thôn
ODT	mã hiệu ODT		Đất ở tại đô thị
DTS	mã hiệu TSC	mã KH TSC	Đất xây dựng trụ sở cơ quan
DTS	mã hiệu DTS	mã KH DTS	Đất xây dựng của tổ chức sự nghiệp
TIN		mã hiệu TIN	Đất cơ sở tín ngưỡng
DCH	mã hiệu DCH	mã hiệu DCH	Đất chợ
MNC		mã hiệu MNC	Đất có mặt nước chuyên dùng
SON		mã hiệu SON	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối
PNK		mã hiệu PNK	Đất phi nông nghiệp khác
CSD	CSD		Đất chưa sử dụng

TÊN KÝ HIỆU
Địa giới tỉnh xác định
Địa giới tỉnh chưa xác định
Địa giới huyện xác định
Địa giới huyện chưa xác định
Địa giới xã xác định
Địa giới xã chưa xác định
Đường quốc lộ
Đường tỉnh lộ
Đường liên xã
Đường thôn xóm
Đê
Cầu bê tông
Đường bình độ cơ bản
Đường bình độ cái
Điểm độ cao
UBND Tỉnh - Huyện - Xã
Bưu điện - Trạm y tế - Trường học
Chùa - Nhà thờ
Sân bóng
Ranh giới đất khu công nghệ cao
Ranh giới khu kinh tế
Ranh giới đất đô thị
Ranh giới khu sản xuất nông nghiệp
Ranh giới khu lâm nghiệp
Ranh giới khu bảo tồn cao nguyên đá
Ranh giới khu du lịch
Ranh giới khu phát triển công nghiệp
Ranh giới khu đô thị
Ranh giới khu đô thị - thương mại - dịch vụ
Ranh giới khu dân cư nông thôn
Khoanh đất thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất
Năm...- Năm kế hoạch
ĐT - Diện tích trong năm thực hiện kế hoạch
Sông, suối, ao, hồ
Kênh, mương
Đập, kè

HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH
125,1	